

VỀ NHỮNG GIÁ TRỊ HIỆN THỰC CỦA CHỦ NGHĨA MARX VÀ TRIẾT HỌC MARX TRONG THẾ GIỚI ĐƯƠNG ĐẠI

NGUYỄN MINH HOÀN ^(*)

Không lâu sau sự sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và ở một loạt các nước Đông Âu cuối thập kỷ 80 đầu thập kỷ 90 thế kỷ trước, chủ nghĩa tư bản một lần nữa rơi vào vòng suy thoái kinh tế xã hội. Và hiện nay, với vòng xoáy của những cuộc khủng hoảng kinh tế xã hội đang diễn ra ở một loạt các nước tư bản chủ nghĩa, đặc biệt ở chính những nước tư bản chủ nghĩa phát triển hàng đầu, đã khiến chính các học giả phương Tây quay lại đánh giá những giá trị tư tưởng của chủ nghĩa Marx nói chung và triết học Marx nói riêng, cái mà trước đây người ta đã từng phê phán nó, để qua đó phân nào tìm lời giải cho việc khắc phục những cuộc khủng hoảng ấy. Cũng từ thực tiễn lịch sử hiện nay một lần nữa đã cho thấy, với bản chất cách mạng và khoa học, chủ nghĩa Marx nói chung và triết học Marx nói riêng không những không bị đe dọa đến sự tồn vong, mà còn trường tồn với nhân loại ở thế kỷ XXI, và không ít các học giả tư sản nổi tiếng đã thừa nhận những giá trị hiện thực của chủ nghĩa Marx. Điều đó cho phép khẳng định, những di sản lý luận của Marx

đã thực sự trở thành tài sản chung của cả nhân loại và sẽ mãi mãi là như vậy.

1. Một số đánh giá của các học giả phương Tây về sự ảnh hưởng của chủ nghĩa Marx.

Những giá trị cả về lý luận và thực tiễn mà chủ nghĩa Marx cũng như triết học Marx đem lại đã ảnh hưởng tới nhiều quan điểm tư tưởng triết học khác nhau. Ngay bản thân nhiều nhà tư tưởng phương Tây nổi tiếng như Jean-Paul Sartre; Jacques Derrida; Martin Heidegger; Richard Rorty; Francis Fukuyama; Anthony Giddens cũng đều tự nhận mình là những người mắc xít.

Đánh giá về sức sống của chủ nghĩa Marx, nhà triết học Hiện sinh người Pháp, Jean-Paul Sartre cho rằng: “chủ nghĩa Marx không những không già nua đi, trái lại vẫn đang ở độ phát triển của tuổi thanh xuân. Do vậy, nó vẫn là triết học của thời đại chúng ta” [8, 28]. Cũng với đánh giá về tương lai của chủ nghĩa Marx, nhà triết học Hậu hiện đại người

^(*) PGS. TS., Viện Triết học, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.

Pháp, Derrida cho rằng: “Luôn luôn sẽ là một sai lầm, nếu không đọc đi đọc lại và tranh luận những tác phẩm của Mác... Đó sẽ càng ngày càng là một sai lầm, một sự thiếu trách nhiệm về mặt lý luận, triết học và chính trị... Sẽ không có tương lai khi không có trách nhiệm đó. Không có nếu không có Mác; không có tương lai mà lại không có Mác. Nếu không có ký ức về Mác và không có di sản của Mác” [2, 190 - 191].

Ở một khía cạnh khác, khi đánh giá về giá trị phương pháp luận của chủ nghĩa Marx như một định hướng cho cách nhìn về lịch sử xã hội, Martin Heidegger (1889-1976) nhà triết học Hiện sinh người Đức cho rằng, chủ nghĩa Marx thâm nhập vào bản chất lịch sử mà sự thể hiện của nó ứng với những giai đoạn lịch sử khác nhau, đã cho thấy quan điểm lịch sử trong tư tưởng của chủ nghĩa Marx vượt trội hơn so với các quan điểm sử học khác [Xem 3, 383].

Có thể thấy rằng, chủ nghĩa Marx với hệ thống quan điểm chỉ ra động lực và khuynh hướng vận động của lịch sử cũng đã ảnh hưởng sâu sắc tới các quan điểm triết học chính trị của các học giả phương Tây. Trong số đó đáng chú ý có Anthony Giddens (1938 –) nhà tư tưởng nổi tiếng người Anh, những quan điểm triết học chính trị của ông được bắt nguồn từ quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử của Marx. Từ một ý nghĩa nhất định, có thể coi Anthony Giddens là một nhà mác xít phương Tây. Khẳng định điều đó là bởi vì, ông không chỉ giống như các nhà mác xít phương Tây khác về thái độ phê phán trực tiếp đối với chủ nghĩa tư bản hiện thực, mà đặc biệt Anthony Giddens còn nhấn mạnh

rằng chủ nghĩa tư bản đã đến hồi kết. Hơn nữa, Anthony Giddens cho rằng, động lực của xã hội nằm trong tổng thể động lực của mỗi cá nhân con người được hợp nhất trong một tổ chức xã hội. Như vậy, theo Anthony Giddens, xã hội là sự thống nhất giữa cái khách quan và cái chủ quan [4, 72-74]. Cũng đánh giá về tiến trình vận động của lịch sử theo quan điểm của Marx, Francis Fukuyama - học giả người Mỹ gốc Nhật Bản, đã tự nhận mình là nhà mác xít với khẳng định: tôi tin vào tiến trình phổ biến của sự phát triển kinh tế và hiện đại hóa xã hội. Nhận mình là một nhà mác xít, F.Fukuyama cũng đồng thời nói đến sự đoạn tuyệt của mình với Chủ nghĩa tân bảo thủ khi nhấn mạnh: sẽ không còn ủng hộ Chủ nghĩa tân bảo thủ dù nó có phát triển theo chiều hướng nào đi chăng nữa [Xem 1].

Về giá trị hiện thực của chủ nghĩa Marx, nhà triết học Thực dụng mới người Mỹ, Richard Rorty thì nhấn mạnh: “Tuyên ngôn Đảng cộng sản” của Marx và Engels thậm chí còn có sức lôi cuốn mạnh mẽ hơn cả kinh “Tân ước”, bởi vì nó có tính thể tục hơn so với Thánh kinh. Do đó, chủ nghĩa Marx có sức cổ vũ to lớn con người phấn đấu xây dựng một xã hội lý tưởng bình đẳng hơn nữa [Xem 6].

Không chỉ đối với triết học, những giá trị của chủ nghĩa Marx thậm chí cũng chiếm một vị trí nhất định trong lĩnh vực kinh tế học phương Tây. Chẳng hạn, ngay một số nhà kinh tế học đạt giải thưởng Nobel kinh tế, trong đó có hai nhà kinh tế học người Mỹ có ảnh hưởng lớn là Paul Anthony Samuelson (1915–2009) và William D.Nordhaus (1941–), cũng có đánh giá cao những tư tưởng của chủ nghĩa Marx. Trong cuốn

“Kinh tế học” của mình, mặc dù cả hai không tán thành với quan điểm về giá trị lao động, về lý luận giá trị thặng dư, về chủ nghĩa xã hội tất yếu thay thế chủ nghĩa tư bản..., song cả hai ông đều thừa nhận: “Trong số các nhà tư tưởng thế kỷ XIX, không có người nào có tầm ảnh hưởng tư tưởng to lớn hơn và sâu sắc hơn so với những tư tưởng của Marx”. Hai nhà kinh tế đạt giải thưởng Nobel này còn viết: “... Không giống như những học thuyết kinh tế mà chúng tôi đã khảo sát từ trước đó, lý luận của chủ nghĩa Marx vẫn có sức sống và sự ảnh hưởng mạnh mẽ tới tận ngày nay bởi vai trò quan trọng của nó”, và “Những tư tưởng kinh tế của Marx và Engels là một trong những cống hiến lâu dài trong lịch sử kinh tế học... Marx đã chỉ ra, đằng sau những quan niệm giá trị đều bị quyết định bởi vai trò của lợi ích kinh tế của nó... Những cái thuộc về kiến trúc thượng tầng như tín ngưỡng, pháp luật và các hình thái ý thức xã hội đều phản ánh điều kiện sinh hoạt vật chất và lợi ích vật chất của giai cấp. Trên thực tế, phương pháp kinh tế học của Marx không mâu thuẫn với những tư tưởng kinh tế học chủ yếu đã có” [7, 1290, 1293]. Đánh giá về những giá trị của chủ nghĩa Marx như vậy, nhưng họ lại cho rằng, những tình huống lịch sử đã được diễn ra không theo như kịch bản của Marx, tức là đã không phát sinh như những dự báo trong tư tưởng của Marx đã nêu ra.

Mặc dù có sự đánh giá ấy, song từ thực tiễn cho thấy, bản thân ở chính những nước tư bản phát triển ngày nay với những biểu hiện của nó như sự can dự và điều tiết vĩ mô của nhà nước vào nền kinh tế, hay cụ thể hơn như công

nhân có cổ phần trong các xí nghiệp tư bản, rồi đến cả các vấn đề phúc lợi, bảo hiểm xã hội, mức độ tăng lên của công bằng xã hội; sự thu hẹp dần khoảng cách phát triển giữa nông thôn và thành thị, công nghiệp và nông nghiệp, lao động chân tay và trí óc, tất cả đều đã được Marx dự báo từ sớm.

Sau sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, mặc dù không ít học giả phương Tây thừa cơ phê phán chủ nghĩa Marx, nhưng cũng chính trong thực tiễn xã hội với đầy biến động ở ngay cả các nước tư bản, thì một lần nữa đã khiến người ta bình tĩnh hơn trong việc đánh giá lại những giá trị của chủ nghĩa Marx nói chung cũng như triết học Marx nói riêng.

2. Với tầm quan trọng của việc tìm lại những giá trị của chủ nghĩa Marx đối với sự phát triển của thế giới đương đại, kể từ năm 1995 đến năm 2010, chỉ tính ở Pháp đã có tới 6 kỳ Đại hội Marx quốc tế được tổ chức 3 năm một lần. Mỗi lần Đại hội có tới hàng trăm thậm chí hàng ngàn các học giả tới tham dự, trong đó không ít các học giả nổi tiếng thế giới.

Năm 1995, “Đại hội Marx quốc tế lần thứ I” được tổ chức tại Paris để kỷ niệm 100 năm Engels qua đời. Đại hội có tới 1.500 đại biểu tới tham dự. Với chủ đề “Một trăm năm chủ nghĩa Marx - quay lại quá khứ, hướng về tương lai”, Đại hội tập trung vào đánh giá những giá trị của chủ nghĩa Marx và ảnh hưởng của nó từ khi được hình thành đến sự phát triển của thế giới đương đại. Năm 1998 tại Paris triệu tập “Đại hội Marx quốc tế lần thứ II”. Với chủ đề “Phản đối chủ nghĩa tự do mới”, Đại hội

đã tập trung vào vấn đề về sự ảnh hưởng của chủ nghĩa tự do mới đối với sự phát triển kinh tế xã hội ở các nước Mỹ La tinh. Tiếp đến, năm 2001, “Đại hội Marx quốc tế lần thứ III” được tổ chức. Đại hội lần này có chủ đề “Tư bản và Nhân loại” đã tập trung nghiên cứu chuyên sâu về vận mệnh của nhân loại, về sự biến đổi mới của chủ nghĩa tư bản và tiền đề của chủ nghĩa xã hội. Năm 2004, “Đại hội Marx quốc tế lần thứ IV” được triệu tập. Chủ đề của Đại hội lần này là “Chiến tranh chủ nghĩa đế quốc và chiến tranh xã hội” được nghiên cứu và thảo luận. Năm 2007, “Đại hội Marx quốc tế lần thứ V” được triệu tập và đã thu hút tới hơn 500 đại biểu tới dự [Xem 5]. Đại hội nêu lên chủ đề, “Thay thế chủ nghĩa toàn cầu, chống chủ nghĩa tư bản – tìm kiếm sự lựa chọn một nền chính trị thế giới”. Bên cạnh việc tập trung vào nghiên cứu thảo luận những vấn đề toàn cầu rộng lớn, Đại hội lần này đã đi sâu vào nghiên cứu những vấn đề triết học Marx, cụ thể đi vào nghiên cứu các trường phái triết học Marx, đặc biệt làm rõ nội dung từ trường phái Frankfurt tới trường phái Hậu cấu trúc Pháp. Đáng chú ý nữa là Đại hội còn tổ chức Hội thảo chuyên đề về “Di sản và hiện thực của chủ nghĩa Marx” và Hội thảo về Lukacs. Tiếp sau, đến năm 2010, “Đại hội Marx quốc tế lần thứ VI” đã được tổ chức với chủ đề “Khủng hoảng, phản kháng, không tưởng”, với gần 1.000 học giả chia thành 100 cuộc hội thảo về các vấn đề toàn cầu hóa hiện nay.

Ngoài các kỳ Đại hội Marx quốc tế được tổ chức thường xuyên tại Pháp, có nhiều cuộc hội thảo quốc tế lớn về chủ

nghĩa Marx cũng được tổ chức ngay tại các nước tư bản phát triển. Năm 1996, tại New York, hơn 1.500 đại biểu tới dự “Đại hội các nhà xã hội chủ nghĩa quốc tế”. Cùng năm, tại London, Hội thảo khoa học quốc tế chủ nghĩa Marx cũng thu hút 1.500 đại biểu tới dự.

Vào thời điểm giao thời giữa hai thế kỷ, năm 2000, nhìn lại và tổng kết phong trào xã hội chủ nghĩa thế kỷ XX, triển vọng phát triển xã hội chủ nghĩa thế kỷ XXI, được coi là nội dung quan trọng của hoạt động hội thảo quốc tế. Tại Pháp, Hiệp hội những người mác xít đã tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế chủ nghĩa Marx trên quy mô lớn với chủ đề “Toàn cầu hóa và giải phóng nhân loại”. Nội dung hội thảo tập trung chủ yếu vào phân tích và tổng kết một loạt các vấn đề cốt yếu như: về chủ nghĩa xã hội thế kỷ XX; phân tích về chủ nghĩa tư bản; nội dung và địa vị của lao động xã hội hiện đại; chủ nghĩa tư bản siêu việt, nguồn gốc, động lực và tiến trình biến đổi xã hội của nó; làm thế nào để thực hiện đúng đắn chế độ công hữu và chủ nghĩa quốc tế mới, v.v... Cũng vào thời điểm này, năm 2000 ở New York, “Đại hội những người xã hội chủ nghĩa thế giới” cũng được tổ chức. Hội thảo tập trung bàn về những vấn đề mới mà chủ nghĩa xã hội đương đại đang đối mặt, về vận mệnh lịch sử của chủ nghĩa xã hội, sự đổi mới của chủ nghĩa tư bản đương đại, và làm thế nào để thay thế chủ nghĩa tư bản. Ngoài ra trên thế giới, nhiều nơi cũng tổ chức những hoạt động tương tự. Hưởng ứng những vấn đề này, tờ *Le Monde* (Thế giới) của Pháp, đã đưa tiêu đề “Quay về Marx” để qua đó điểm lại những hoạt động rầm rộ đối với việc nghiên cứu lại Marx.

Cùng năm 2000, tại Mỹ, “Hội nghị thế giới về chủ nghĩa Marx” đã được tổ chức tại Đại học California, Bang Massachusetts với chủ đề “Phản tư chủ nghĩa Marx”. Hơn 2.000 học giả về chủ nghĩa Marx từ khắp nơi trên thế giới đã đến dự. Hội nghị tổ chức 3 phiên họp lớn, tổng hợp từ 189 tổ, tập trung vào các chủ đề lớn như: vấn đề xã hội ngày nay; chủ nghĩa Marx và vấn đề chủ nghĩa xã hội; vấn đề phát triển chủ nghĩa Marx ở các nước xã hội chủ nghĩa. Những nghiên cứu này đã được trao đổi rộng rãi bởi các học giả quốc tế, và điều này đã cho thấy tầm cỡ ảnh hưởng của chủ nghĩa Marx, cũng như qua đó càng làm rõ diện mạo của chủ nghĩa Marx trong thế giới ngày nay.

Như vậy, nhìn chung các cuộc Hội thảo và Đại hội Marx thế giới trong những thập kỷ gần đây cho thấy, các nghiên cứu chủ nghĩa Marx hiện đại trên thế giới trong những năm qua được khái quát với hai đặc điểm quan trọng: *Thứ nhất*, nhấn mạnh nghiên cứu những vấn đề hiện thực trên thế giới hiện nay, mà cụ thể là: vấn đề toàn cầu hóa, hiện đại, hậu hiện đại, những vấn đề về chủ nghĩa tư bản, các vấn đề về chủ nghĩa xã hội. Xung quanh các vấn đề này, các học giả cũng đã nêu ra những vấn đề về giai cấp, quốc gia, dân tộc, hậu thực dân, chủ nghĩa tự do mới, vấn đề nữ quyền và các vấn đề khác; *Thứ hai*, chủ nghĩa Marx phương Tây trên thế giới hiện đang hướng đến nghiên cứu chủ nghĩa Marx về lý thuyết kinh tế, về chính trị và về văn hóa hiện đại của chủ nghĩa xã hội. Từ góc độ sự phát triển của tư duy xã hội chủ nghĩa, các học giả đã đưa ra những đánh giá về chủ nghĩa tư bản, cũng như đưa ra các giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề

mang tính toàn cầu có liên quan đến thực tiễn trong các vấn đề của xã hội hiện đại.

Các cuộc Hội thảo còn cho thấy, phần đông các học giả đều cho rằng phong trào xã hội chủ nghĩa và toàn cầu hóa trong sự phát triển của lịch sử con người đương đại là hai vấn đề quan trọng. Phong trào xã hội chủ nghĩa là lực lượng đối trọng với vấn đề toàn cầu hóa. Qua đó đã đưa ra dự báo về triển vọng toàn cầu hóa. Đây là một hướng nghiên cứu độc đáo về chủ nghĩa Marx mang tầm tư duy đương đại.

3. Hai đặc điểm nghiên cứu về triết học mácxít trên đây đã khái quát diện mạo mới của triết học mácxít hiện đại cũng như chỉ ra vị trí và vai trò của nó trong thế giới đương đại. Từ hai đặc điểm trên, các nghiên cứu trong triết học mácxít phương Tây hiện nay tập trung nghiên cứu chủ yếu hai vấn đề lớn: *Thứ nhất*, những nghiên cứu về triết học Marx; *Thứ hai*, những nghiên cứu gắn chủ nghĩa Marx trong việc giải quyết những vấn đề của thế giới đương đại.

Thứ nhất, những nghiên cứu về triết học Marx

Trong vấn đề thứ nhất này, các nhà mácxít phương Tây khi nghiên cứu triết học Marx chủ yếu nhấn mạnh vào hai nội dung: *Thứ nhất*, nghiên cứu và giải thích lại các trước tác kinh điển của Marx; *Thứ hai*, nghiên cứu sự phát triển tư tưởng của chính Marx. Trong nghiên cứu và giải thích lại tác phẩm của Marx, các học giả quốc tế đặc biệt nhấn mạnh đến việc nghiên cứu các tác phẩm “Bản thảo Kinh tế và Triết học năm 1844”; “Bản thảo kinh tế học 1857-1858”; “Tư bản luận”; “Bút ký dân tộc học”.

Lý do tại sao các nhà mác xít phương Tây lại tập trung nghiên cứu trong một số tác phẩm này? Xuất phát từ thực tiễn cho thấy, sự tập trung nghiên cứu như vậy là do tư duy hiện đại của các nhà mác xít phương Tây đã gắn với phong trào toàn cầu hóa đang nổi lên hiện nay. Những nghiên cứu ấy đã nhấn mạnh quan điểm duy vật lịch sử của triết học Marx với phạm trù “vật chất” và “phương thức sản xuất” được vận dụng với tư cách cơ sở lý luận trong lĩnh vực kinh tế học. Nhưng điều có giá trị hơn chính ở quan niệm duy vật của Marx trong lĩnh vực kinh tế ấy đã chỉ ra căn nguyên dẫn tới sự vận động lịch sử nhân loại. Bởi vậy, nhấn mạnh việc phải “đọc lại Marx”, “quay về Marx”, như trên đã chỉ ra, đã thực sự có ý nghĩa không chỉ đơn giản trong việc nghiên cứu các sách kinh điển của Marx. Chính từ việc đọc lại Marx, quay về Marx ấy, và trên cơ sở đó kết hợp với phong trào lịch sử xã hội ngày nay, đã tái khám phá được giá trị tư tưởng của Marx, và hơn nữa còn vận dụng được đúng đắn những giá trị tư tưởng đó trong đời sống xã hội với tư cách phương pháp luận.

Như vậy, các nhà mác xít phương Tây hiện đại khi nghiên cứu chủ nghĩa Marx đã lấy tinh thần trong “Bản thảo Kinh tế và Triết học 1844” để đưa ra những luận giải mới cho học thuyết giải phóng con người của Marx, vì rằng sự tha hóa của lao động; chủ nghĩa cộng sản trong “Bản thảo” đều xoay quanh vấn đề giải phóng con người. Còn với nghiên cứu về “Bản thảo kinh tế 1857-1858”, “Tư bản luận - Das Kapital”, trong đó lý thuyết về giá trị của Marx cũng có ý nghĩa chỉ ra cuộc khủng hoảng

kinh tế diễn ra hiện nay. Với “Bút ký dân tộc học” của Marx, các nghiên cứu tập trung vào việc kết hợp các con đường cách mạng của sự phát triển ở các quốc gia và thể hiện tư tưởng về những vấn đề nhân loại học của Marx. Những nghiên cứu đó không chỉ thể hiện giá trị đương đại của triết học Marx, hơn nữa từ việc giải phóng con người, từ quá trình vận động kinh tế, và vấn đề lịch sử nhân loại,... đã thể hiện sự phong phú hơn bao giờ hết về sự vận dụng quan điểm duy vật lịch sử của Marx vào thực tiễn thế giới hiện nay.

Trong phương diện nghiên cứu sự phát triển tư tưởng của Marx, các nhà mác xít phương Tây hiện đại còn so sánh Marx và Engels với triết học thế kỷ XX, để làm rõ hơn bản chất của triết học Marx trong sự phát triển chung của triết học thế giới đương đại. Về nội dung này, các nghiên cứu của các nhà triết học mác xít phương Tây đã tập trung vào quan điểm triết học của Marx và Engels trong “Tư bản luận”. Nghiên cứu ấy còn làm sáng tỏ một vài nét khác biệt giữa Engels với Marx, cũng như những đóng góp của Engels cho học thuyết duy vật lịch sử.

Các nghiên cứu trên còn đi vào so sánh Marx với các triết gia thế kỷ XX, đặc biệt là Marx với Gramsci; Marx với Freud; Marx với Derrida, Lukacs, Althusser cũng như với nhiều triết gia khác. Tất cả các hướng nghiên cứu như vậy đều tập trung vào một số nội dung: Chính trị học Marx và tái cấu trúc chính trị học mác xít đương đại; lý luận tái cấu trúc xã hội của Marx; đặc trưng chủ nghĩa phi bản chất của triết học Marx; ý nghĩa giải cấu trúc của triết học

Marx,... Một số hướng nghiên cứu này đều nhằm mục đích chỉ ra vị trí và vai trò của triết học Marx trong quá trình toàn cầu hóa đương đại.

Nghiên cứu so sánh Marx với các triết gia đã làm nổi bật vai trò quan trọng của triết học chính trị của Gramsci trong các nghiên cứu triết học mác xít phương Tây hiện nay. Bởi vì, triết học chính trị của Gramsci không chỉ có ý nghĩa trong việc chống giáo điều, mà còn là ở chỗ, triết học chính trị của Gramsci trở thành cội nguồn và cầu nối tư tưởng quan trọng giữa triết học Marx với chính trị học đương đại.

Như vậy, hai nội dung nghiên cứu trên trong những vấn đề về triết học Marx của các nhà mác xít phương Tây hiện đại đều tập trung vào những vấn đề chủ yếu của chủ nghĩa duy vật lịch sử để lấy đó làm phương pháp luận cho nghiên cứu trong nhiều vấn đề mang tính toàn cầu hóa hiện nay. Đây được coi là những hướng nghiên cứu chủ yếu về triết học Marx ở phương Tây hiện nay.

Thứ hai, những nghiên cứu gắn chủ nghĩa Marx với việc giải quyết những vấn đề của thế giới đương đại

Đồng thời với những nghiên cứu triết học mác xít phương Tây trực tiếp trong các tác phẩm kinh điển của Marx, triết học mác xít còn được tập trung nghiên cứu gắn với các chủ đề do thực tiễn xã hội đương đại đang đặt ra. Chẳng hạn: chủ nghĩa Marx và khoa học; chủ nghĩa Marx và tôn giáo, chủ nghĩa Marx hậu hiện đại, chủ nghĩa Marx và kinh tế chính trị; chủ nghĩa Marx và nhà nước; xã hội dân sự; chủ nghĩa Marx và khủng hoảng môi trường...

Về chủ nghĩa Marx và khoa học, chủ yếu nghiên cứu mối quan hệ giữa khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong thế giới đương đại, đặc biệt nhấn mạnh quan hệ giữa chủ nghĩa Marx và nhân loại học. Về chủ nghĩa Marx và tôn giáo, chủ yếu nghiên cứu quan hệ giữa chủ nghĩa Marx với Cơ đốc giáo, cũng như đối chiếu sự khác biệt giữa chủ nghĩa Marx với văn bản lịch sử của Cơ đốc giáo; với mục tiêu con người, và tương lai con người. Vấn đề chủ nghĩa Marx hậu hiện đại là tổng thể phương pháp và học thuyết duy vật lịch sử. Về chủ nghĩa Marx và kinh tế chính trị, chủ yếu khảo sát lý luận về sự vận động của chủ nghĩa tư bản trong chủ nghĩa Marx.

Lý thuyết mác xít nghiên cứu về dòng chuyển tư bản hiện không chỉ giới hạn những nội dung cụ thể trong “Tư bản luận”, mà dựa vào “Tư bản luận” như là cơ sở và phương pháp luận cho việc nghiên cứu sự vận động tư bản hiện đại. Chủ nghĩa Marx và quốc gia, xã hội dân sự là chủ đề của triết học chính trị cũng được tập trung trong nhiều nghiên cứu. Còn chủ nghĩa Marx và khủng hoảng môi trường là lý luận sinh thái của chủ nghĩa Marx.

Ngoài các chủ đề nghiên cứu trên, các nhà mác xít phương Tây cũng đang cố gắng lấy triết học Marx làm phương pháp luận, lấy việc phân tích kết cấu kinh tế để đi vào giải quyết vấn đề chủ nghĩa tự do và vấn đề nữ quyền; lấy sự phát triển kinh tế thị trường làm rõ cơ sở của chủ nghĩa tự do; làm rõ sự phát triển đã qua của kinh tế thị trường, đồng thời tất yếu sẽ từng bước làm thay đổi phương thức đời sống phụ nữ. Từ đó, làm thay đổi quan hệ giới trong xã hội,

và dẫn đến sự biến đổi địa vị chính trị và kinh tế của phụ nữ.

Như vậy, từ những vấn đề được tập trung nghiên cứu trên đây có thể khẳng định rằng, triết học mác xít luôn đóng vai trò to lớn trong đời sống xã hội đương đại, hơn nữa là triết học mác xít đã đem lại một sự phản tư về thực tại của đời sống xã hội đương đại ấy. Tuy nhiên, thực tiễn hiện nay lại đòi hỏi bản thân triết học mác xít cũng phải được cấu trúc lại sao cho ngày càng phù hợp với điều kiện thực tiễn trong xã hội ngày nay. Để thực hiện được những điều ấy lại đòi hỏi phải lấy phương pháp tư duy của triết học mác xít để phân tích vấn đề hiện đại của đời sống xã hội. Nói cách khác, chỉ có trên cơ sở nghiên cứu đời sống xã hội hiện thực bằng phương pháp luận mác xít mới vạch ra được hướng đi đúng đắn cho lịch sử nhân loại và qua đó lại làm cho nội dung của chủ nghĩa Marx càng trở nên có sức sống hơn, để tránh rơi vào giáo điều và kinh viện □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Baxter, Sarah (2006), "Interview with F. Fukuyama". *The Sunday Times*, 25/3.
2. Đêrriđa, Giaccơ (1994), *Những bóng ma của Mác*, Nxb. Chính trị quốc gia và Tổng cục II Bộ Quốc phòng, Hà Nội.
3. Heidegger, Martin (1996), *Tuyển tập* (quyển thượng), Nxb. Thượng Hải (tiếng Trung).
4. Trần Hoa Hưng (2005), *Đánh giá cơ sở triết học chính trị của Anthony Giddens*, Nxb. Khoa học xã hội Trung Quốc.
5. Ngô Mạnh, Vương Phụng Tài (2007). Toàn cầu hóa theo hướng khác - Tổng thuật Đại hội Mác quốc tế lần thứ V, Báo *Khoa học xã hội*, 15/11 (tiếng Trung).
6. Rorty, Richard (1998), *Gescheiterte Prophecies, Glorious Hopes*. Frankfurter Allgemeine Zeitung, 24/2.
7. Samuelson, Paul Anthony, Nordhaus, William D. (1992), *Kinh tế học* (quyển 12), (Cao Hồng Diệp dịch), Nxb. Phát triển Trung Quốc, Bắc Kinh.
8. Sartre, Jean-Paul (1998), *Phê phán lý tính biện chứng*, (Lâm Tương Hoa dịch), Nxb. Văn nghệ Hợp Phì-An Huy (tiếng Trung).